

Số: /KH-UBND

Đắk Lắk, ngày

tháng 01 năm 2026

KẾ HOẠCH

**Thực hiện Nghị quyết số 72-NQ/TW ngày 09/9/2025 của Bộ Chính trị;
Nghị quyết số 282/NQ-CP ngày 15/9/2025 của Chính phủ và Chương trình
hành động số 05-CTr/TU ngày 10/12/2025 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy
thực hiện Nghị quyết số 72-NQ/TW ngày 09/9/2025 của Bộ Chính trị về
“Một số giải pháp đột phá, tăng cường bảo vệ, chăm sóc và nâng cao
sức khỏe Nhân dân” trên địa bàn tỉnh**

Thực hiện Nghị quyết số 72-NQ/TW ngày 09/9/2025 của Bộ Chính trị về một số giải pháp đột phá, tăng cường bảo vệ, chăm sóc và nâng cao sức khỏe Nhân dân (sau đây viết tắt là Nghị quyết số 72-NQ/TW); Nghị quyết số 282/NQ-CP ngày 15/9/2025 của Chính phủ về ban hành Chương trình hành động của Chính phủ thực hiện Nghị quyết số 72-NQ/TW ngày 09/9/2025 của Bộ Chính trị (sau đây viết tắt là Nghị quyết số 282/NQ-CP); Chương trình hành động số 05-CTr/TU ngày 10/12/2025 của Tỉnh ủy thực hiện Nghị quyết số 72-NQ/TW ngày 09/9/2025 của Bộ Chính trị về “Một số giải pháp đột phá, tăng cường bảo vệ, chăm sóc và nâng cao sức khỏe Nhân dân” trên địa bàn tỉnh (sau đây viết tắt là Chương trình hành động số 05-CTr/TU), Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Kế hoạch thực hiện như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

Cụ thể hóa và thực hiện đầy đủ các quan điểm, mục tiêu, nhiệm vụ và giải pháp đã đề ra trong Nghị quyết số 72-NQ/TW, Nghị quyết số 282/NQ-CP và Chương trình hành động số 05-CTr/TU; tạo sự thống nhất trong ý chí và hành động của hệ thống chính trị, cán bộ, đảng viên và Nhân dân trên địa bàn tỉnh về các quan điểm, mục tiêu, chỉ tiêu, phương hướng, nhiệm vụ trọng tâm, giải pháp đột phá tại Nghị quyết số 72-NQ/TW, Nghị quyết số 282/NQ-CP và Chương trình hành động số 05-CTr/TU.

2. Yêu cầu

- Việc cụ thể hóa các mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp phải bám sát Nghị quyết số 72-NQ/TW, Nghị quyết số 282/NQ-CP, Chương trình hành động số 05-CTr/TU và các chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước có liên quan gắn với thực hiện Nghị quyết Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh Đắk Lắk lần thứ I, nhiệm kỳ 2025-2030; phù hợp với tình hình thực tế và định hướng phát triển của tỉnh.

- Xác định nhiệm vụ cụ thể của các sở, ban, ngành, địa phương trong tổ chức triển khai thực hiện và đánh giá việc thực hiện Chương trình hành động số

05-CTr/TU ngày 10/12/2025 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về thực hiện Nghị quyết số 72-NQ/TW và Nghị quyết số 282/NQ-CP.

II. MỤC TIÊU

1. Mục tiêu đến năm 2030

- Nâng cao thể lực, trí lực, tầm vóc và tuổi thọ khỏe mạnh của Nhân dân. Đến năm 2030, tăng chiều cao trung bình của trẻ em và thanh thiếu niên từ 01 - 18 tuổi thêm tối thiểu 1,5cm; tuổi thọ trung bình đạt 75,5 tuổi, trong đó số năm sống khỏe mạnh đạt tối thiểu 68 năm.

- Giảm gánh nặng bệnh tật và kiểm soát các yếu tố nguy cơ ảnh hưởng đến sức khỏe. Tỷ lệ tiêm chủng các vắc-xin trong Chương trình tiêm chủng thiết yếu đạt trên 95%. Tỷ lệ người dân thường xuyên tham gia hoạt động thể chất tăng lên. Tăng cường kiểm soát các yếu tố nguy cơ ảnh hưởng đến sức khỏe như rượu, bia, thuốc lá và từ môi trường đất, nước, không khí...

- Người dân được tiếp cận dịch vụ y tế có chất lượng, hướng tới chăm sóc sức khỏe toàn diện. Từ năm 2026, người dân được khám sức khỏe định kỳ hoặc khám sàng lọc miễn phí ít nhất mỗi năm 1 lần, được lập sổ sức khỏe điện tử để quản lý sức khỏe theo vòng đời, từng bước giảm gánh nặng chi phí y tế. Đến năm 2030, người dân được miễn viện phí ở mức cơ bản trong phạm vi quyền lợi bảo hiểm y tế theo lộ trình.

- 100% trạm y tế cấp xã được đầu tư cơ sở vật chất, thiết bị y tế, nhân lực theo chức năng, nhiệm vụ; đến năm 2027 có ít nhất từ 4 bác sĩ/trạm. Tăng tỷ lệ khám bệnh, chữa bệnh bảo hiểm y tế tại trạm y tế cấp xã lên trên 20%.

- Năm 2026, tỉ lệ bao phủ bảo hiểm y tế đạt trên 95% dân số, đến năm 2030 đạt bao phủ bảo hiểm y tế toàn dân; phát triển các loại hình bảo hiểm sức khỏe.

- 100% thủ tục hành chính/dịch vụ công trực tuyến phát sinh hồ sơ/số thủ tục hành chính phát sinh thuộc lĩnh vực y tế được cung cấp dưới hình thức dịch vụ công trực tuyến toàn trình; 100% người dân và doanh nghiệp hài lòng về việc giải quyết thủ tục hành chính.

- Quản lý y tế nhà nước từ tỉnh đến xã/phường trên môi trường số, dựa trên dữ liệu và dự báo; kết nối và vận hành thông suốt với các cơ quan trong hệ thống chính trị. Hoàn thành xây dựng, kết nối, chia sẻ đồng bộ cơ sở dữ liệu y tế với các ngành, thông tin của người dân, doanh nghiệp đã được số hóa và lưu trữ không phải cung cấp lại; khai thác và sử dụng có hiệu quả tài nguyên số, dữ liệu số, đảm bảo an toàn, an ninh mạng theo quy định.

2. Tầm nhìn đến năm 2045

Phân đầu môi trường sống có chất lượng tốt; đảm bảo các chỉ số sức khỏe của người dân, các chỉ số bao phủ dịch vụ y tế thiết yếu trong chăm sóc và nâng cao sức khỏe Nhân dân trên địa bàn tỉnh. Người dân có tuổi thọ trung bình đạt trên 80 tuổi, trong đó, số năm sống khỏe mạnh tăng lên trên 71 tuổi, tầm vóc, thể

lực, chiều cao trung bình của thanh niên tương đương các tỉnh có cùng mức phát triển. Hệ thống y tế hiện đại, công bằng, hiệu quả, bền vững, lấy phòng bệnh làm ưu tiên hàng đầu, đáp ứng yêu cầu chăm sóc sức khỏe ngày càng cao và đa dạng của Nhân dân.

III. NHIỆM VỤ CỤ THỂ

1. Đổi mới mạnh mẽ tư duy và hành động trong lãnh đạo, chỉ đạo, tổ chức thực hiện công tác bảo vệ, chăm sóc và nâng cao sức khỏe Nhân dân

- Chính quyền, địa phương xác định công tác bảo vệ, chăm sóc và nâng cao sức khỏe Nhân dân là nhiệm vụ trọng tâm, thường xuyên, lâu dài, không chỉ của ngành y tế mà của cả hệ thống chính trị; được cụ thể hóa bằng chương trình, kế hoạch, giải pháp cụ thể gắn với mục tiêu, yêu cầu, nhiệm vụ; trong đó xác định các nhiệm vụ trọng tâm, đảm bảo người dân được thụ hưởng, thấy được sự chuyển biến và những sản phẩm, kết quả cụ thể mang tính đột phá của Nghị quyết; đồng thời kiểm tra, giám sát quá trình thực hiện.

- Đẩy mạnh công tác truyền thông, giáo dục sức khỏe, đa dạng hóa các hình thức, phương thức tuyên truyền, cụ thể hóa nội dung tuyên truyền cho từng nhóm đối tượng, nhằm nâng cao nhận thức về bảo vệ, chăm sóc và nâng cao sức khỏe Nhân dân, tạo ý thức tự giác, chủ động trong phòng bệnh, chữa bệnh của mỗi cá nhân và toàn xã hội. Giảm thiểu tiêu thụ các sản phẩm có hại cho sức khỏe, nhất là thuốc lá, rượu, bia, các chất gây nghiện, gây tác hại cho sức khỏe con người.

- Triển khai đồng bộ các giải pháp bảo đảm trật tự, an toàn giao thông, an toàn vệ sinh lao động, phòng, chống cháy nổ, tai nạn, thương tích, bạo lực gia đình, bạo lực học đường, xã hội. Tuyên truyền, hướng dẫn về triển khai các mô hình cộng đồng, trường học và nơi làm việc an toàn, khỏe mạnh như mô hình “trường học hạnh phúc”, “khu công nghiệp an toàn, khỏe mạnh”...

- Xây dựng Kế hoạch triển khai Đề án nâng cao hiệu quả sử dụng các thiết chế văn hóa, thể thao, không gian công cộng phục vụ rèn luyện sức khỏe cho Nhân dân; đẩy mạnh phong trào toàn dân chủ động chăm sóc sức khỏe, xây dựng văn hóa sức khỏe trong Nhân dân.

- Xây dựng Kế hoạch đưa nội dung giáo dục sức khỏe vào chương trình giáo dục phù hợp với các cấp học, bậc học; triển khai các hoạt động chăm sóc sức khỏe, giáo dục thể chất, dinh dưỡng học đường tại cơ sở giáo dục.

- Xây dựng Kế hoạch triển khai có hiệu quả Chương trình sức khỏe học đường trong giai đoạn mới theo Quyết định phê duyệt của Thủ tướng Chính phủ; Kế hoạch thực hiện Chiến lược quốc gia về dinh dưỡng đến năm 2030.

- Thực hiện đổi mới mạnh mẽ tư duy quản trị ngành y tế, tạo môi trường quản trị minh bạch và trách nhiệm giải trình gắn với cải cách thủ tục hành chính, phân cấp, phân quyền triệt để. Triển khai giải pháp phòng, chống lạm dụng, trục lợi chính sách và vi phạm pháp luật trong công tác bảo vệ, chăm sóc và nâng cao sức khỏe Nhân dân.

2. Tập trung nâng cao năng lực hệ thống y tế, nhất là y tế dự phòng, y tế cơ sở, phát huy thế mạnh của y học cổ truyền

- Xây dựng trình Hội đồng nhân dân tỉnh ban hành Nghị quyết về một số cơ chế, chính sách đối với lĩnh vực y tế phù hợp với tình hình thực tế của địa phương giai đoạn 2026 – 2030.

- Xây dựng kế hoạch, cân đối, bố trí nguồn vốn đối ứng để triển khai thực hiện hiệu quả Chương trình mục tiêu Quốc gia về chăm sóc sức khỏe, dân số và phát triển trên địa bàn tỉnh giai đoạn 2026 – 2035.

- Xây dựng kế hoạch triển khai thực hiện Đề án nâng cao năng lực hệ thống y tế dự phòng trên địa bàn tỉnh giai đoạn 2026 - 2030 và định hướng đến năm 2045; Đề án phát triển hệ thống cấp cứu ngoại viện giai đoạn 2026 - 2030; Đề án nâng cao năng lực hệ thống kiểm nghiệm, kiểm định thuộc lĩnh vực y tế.

- Tăng cường năng lực, nâng cao chất lượng và hiệu quả của y tế cơ sở, y tế dự phòng. Tập trung hoàn thiện chức năng, nhiệm vụ, tổ chức bộ máy của trạm y tế cấp xã theo mô hình đơn vị sự nghiệp công lập, bảo đảm cung ứng dịch vụ cơ bản, thiết yếu về phòng bệnh, chăm sóc sức khỏe ban đầu và các dịch vụ chăm sóc xã hội. Triển khai hiệu quả mô hình chăm sóc sức khỏe theo nguyên lý y học gia đình trên địa bàn tỉnh.

- Ưu tiên tập trung nguồn lực phát triển Bệnh viện Đa khoa vùng Tây Nguyên, Bệnh viện Đa khoa Phú Yên đạt cấp chuyên sâu; tập trung phát triển các khoa Lão tại các bệnh viện đa khoa nhằm đáp ứng yêu cầu thực tiễn khám bệnh, chữa bệnh cho Nhân dân trên địa bàn tỉnh.

- Xây dựng và tiếp tục củng cố, hoàn thiện phát triển Bệnh viện y học cổ truyền và Bệnh viện Phục hồi chức năng; đầu tư nâng cao năng lực hệ thống y học cổ truyền, kết hợp y học cổ truyền và y học hiện đại trong đào tạo nhân lực, phòng bệnh và khám bệnh, chữa bệnh; tiếp tục nghiên cứu và phát huy giá trị đa dạng của dược liệu, các bài thuốc, phương pháp truyền thống, ứng dụng kiến thức, di sản y học cổ truyền của cụ Hải Thượng Lãn Ông để phát triển các dịch vụ và các sản phẩm chăm sóc sức khỏe gắn với phát triển du lịch chữa bệnh trên địa bàn tỉnh; kết hợp hiệu quả giữa các cơ sở y tế và các cơ sở chăm sóc người cao tuổi. Xây dựng kế hoạch triển khai thực hiện Đề án phát triển du lịch y tế giai đoạn 2026 – 2030 trên địa bàn tỉnh.

- Tăng cường kết hợp quân dân y, y tế công an để đáp ứng kịp thời các tình huống khẩn cấp về y tế công cộng và chăm sóc sức khỏe Nhân dân, đặc biệt tại vùng sâu, vùng xa, vùng đồng bào dân tộc thiểu số, vùng khó khăn trên địa bàn tỉnh.

- Đẩy mạnh thực hiện Quyết định số 1183/QĐ-TTg ngày 14/10/2024 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện Chỉ thị số 28-CT/TW ngày 25/12/2023 của Bộ Chính trị về tăng cường công tác chăm sóc, giáo dục và bảo vệ trẻ em đáp ứng yêu cầu phát triển đất nước phồn vinh, hạnh phúc; thực hiện đầy đủ các quyền của trẻ em; bảo đảm cho trẻ em, nhất là trẻ em có hoàn

cảnh đặc biệt được bình đẳng tiếp cận với các dịch vụ bảo vệ, chăm sóc phù hợp theo độ tuổi; tạo mọi điều kiện để mọi trẻ em đều có cơ hội phát triển toàn diện cả về thể chất, trí tuệ và tinh thần.

- Tăng cường hợp tác, hội nhập quốc tế về nghiên cứu, ứng dụng, chuyển giao kỹ thuật, khoa học, công nghệ, đào tạo nhân lực trong lĩnh vực y tế và trao đổi, phát huy thế mạnh, tiềm năng của y tế tỉnh.

- Triển khai đầy đủ các chương trình, đề án hướng tới giảm bệnh tật, tử vong và cải thiện tình trạng dinh dưỡng và tâm thần ở bà mẹ và trẻ em; thu hẹp sự khác biệt về các chỉ số sức khỏe bà mẹ, trẻ em, sức khỏe sinh sản giữa các vùng; nâng cao chất lượng cung cấp dịch vụ khám bệnh, chữa bệnh chuyên ngành sản, nhi tại y tế cơ sở, 100% phụ nữ mang thai được sàng lọc trước sinh theo Quyết định số 3845/QĐ-BYT ngày 11/8/2021 của Bộ Y tế về việc ban hành danh mục một số bệnh, tật bẩm sinh được tầm soát, chẩn đoán, điều trị trước sinh và sơ sinh thuộc gói dịch vụ cơ bản; kết hợp chặt chẽ giữa việc đào tạo nâng cao năng lực cán bộ và nâng cấp cơ sở vật chất, bổ sung trang thiết bị, thuốc thiết yếu phục vụ cho việc dự phòng, phát hiện và xử trí cấp cứu sản khoa và sơ sinh.

3. Nâng cao y đức, phát triển nhân lực y tế chất lượng, đồng bộ, đáp ứng sự hài lòng của người bệnh và hội nhập quốc tế

- Tiếp tục đổi mới toàn diện phong cách, tinh thần, thái độ phục vụ Nhân dân, người bệnh gắn liền với nâng cao năng lực chuyên môn của đội ngũ cán bộ y tế, thực hiện tốt mong muốn của Chủ tịch Hồ Chí Minh “*Lương y phải như từ mẫu*”, nâng cao ý thức tự học tập, rèn luyện, trau dồi y đức, quy tắc ứng xử, kỹ năng giao tiếp, tư vấn người bệnh. Thực hiện các quy định về tiêu chuẩn đạo đức nghề nghiệp của nhân viên y tế; đổi mới và tăng cường giáo dục y đức, kiến thức pháp luật trong đào tạo khối ngành sức khỏe.

- Xây dựng Kế hoạch triển khai Đề án phát triển nhân lực y tế chất lượng cao; Đề án phát triển nhân lực y tế cho trạm y tế cấp xã; Chú trọng phát triển nhân lực y tế bảo đảm đồng bộ về số lượng, chất lượng, cơ cấu, nhất là nhân lực y tế cơ sở, y tế dự phòng, vùng sâu, vùng xa, vùng khó khăn, đặc biệt khó khăn; ưu tiên bố trí, huy động nguồn lực, có cơ chế, chính sách vượt trội để phát triển nhân lực y tế. Thực hiện quyết liệt, hiệu quả Đề án đào tạo, bồi dưỡng bác sĩ tạo nguồn cho trạm y tế cấp xã; đồng thời, tiếp tục duy trì, kiện toàn đội ngũ nhân viên y tế thôn, buôn, tổ dân phố, cô đỡ thôn bản, cộng tác viên dân số theo chức năng, nhiệm vụ.

- Nghiên cứu, rà soát, xây dựng, thực hiện cơ chế, chính sách, quan tâm đào tạo, bồi dưỡng kiến thức để nâng cao năng lực chuyên môn, nghiệp vụ đối với nhân viên y tế thôn, buôn, cô đỡ thôn bản, cộng tác viên dân số; đầu tư và cung cấp trang thiết bị phù hợp để phục vụ công tác chuyên môn.

- Xây dựng Đề án phát triển nhân lực y tế, tạo điều kiện phát triển đội ngũ nghiên cứu sinh, học tập chuyên môn tại các bệnh viện quốc tế. Tăng cường hợp tác và mở rộng quan hệ hợp tác, hội nhập quốc tế về nghiên cứu, ứng dụng, chuyển giao kỹ thuật, khoa học, công nghệ, đào tạo nhân lực trong lĩnh vực y tế và trao

đội, phát huy các thế mạnh, tiềm năng của y tế địa phương. Có giải pháp thu hút đầu tư nước ngoài, đội ngũ trí thức, chuyên gia có chất lượng cao trong lĩnh vực y tế đến làm việc tại tỉnh; đưa sinh viên giỏi, cán bộ y tế đi đào tạo chuyên sâu ở các nước có thế mạnh, kinh phí được chi trả từ các chương trình học bổng và các nguồn kinh phí hợp pháp khác gắn với cam kết phục vụ sự nghiệp y tế của tỉnh.

4. Đẩy mạnh cải cách tài chính y tế và phát triển hiệu quả, bền vững chính sách bảo hiểm y tế

- Ưu tiên bố trí và bảo đảm mức tăng chi ngân sách nhà nước hằng năm cho lĩnh vực y tế, bảo đảm ngân sách nhà nước chi thường xuyên và chi đầu tư cho y tế cơ sở, y tế dự phòng. Bố trí ngân sách nhà nước để đầu tư cơ sở vật chất, thiết bị y tế cho lĩnh vực tâm thần, pháp y, pháp y tâm thần, hồi sức cấp cứu, giải phẫu bệnh và một số đối tượng đặc thù và công tác bảo vệ, chăm sóc và nâng cao sức khỏe Nhân dân các đối tượng yếu thế như: người già, trẻ em, người khuyết tật, phụ nữ mang thai, nhất là tại các vùng khó khăn, đặc biệt khó khăn, biên giới.

- Triển khai khám sức khỏe định kỳ hoặc khám sàng lọc miễn phí cho người dân ít nhất mỗi năm 01 lần theo nhóm đối tượng và lộ trình ưu tiên theo các chủ trương của Trung ương và chỉ đạo của cấp có thẩm quyền. Từ năm 2026, tổ chức phối hợp giữa các hoạt động khám sức khỏe định kỳ, khám sàng lọc miễn phí, kiểm tra sức khỏe của học sinh, sinh viên, khám bệnh nghề nghiệp, khám sức khỏe cho người lao động theo quy định và khám bệnh, chữa bệnh bảo hiểm y tế; hoàn thành việc tạo lập sổ sức khỏe điện tử cho toàn bộ người dân trên địa bàn tỉnh.

- Nâng cao hiệu quả quản lý, sử dụng bền vững Quỹ Bảo hiểm y tế, cải cách thủ tục hành chính, sử dụng tiết kiệm chi phí quản lý, tăng chi cho khám bệnh, chữa bệnh. Chủ động lực lượng, xây dựng cơ chế phối hợp, điều phối nhân lực y tế, bảo đảm vắc-xin, dự trữ thuốc, vật tư, thiết bị y tế, đáp ứng kịp thời yêu cầu phòng, chống dịch bệnh, sự kiện y tế khẩn cấp, bảo đảm an ninh y tế các sự kiện của tỉnh.

- Hướng dẫn tạo sổ sức khỏe điện tử cho toàn bộ người dân và hướng dẫn liên kết với các cơ sở y tế trong trường hợp không có Bảo hiểm y tế.

5. Đột phá phát triển khoa học công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số toàn diện trong chăm sóc sức khỏe

- Thúc đẩy mạnh mẽ chuyển đổi số y tế toàn diện; hoàn thành, vận hành hiệu quả sổ sức khỏe điện tử, bệnh án điện tử, đơn thuốc điện tử; kết nối đồng bộ, quản lý dữ liệu sức khỏe người dân theo vòng đời; xây dựng cơ sở dữ liệu quốc gia về y tế, cơ sở dữ liệu chuyên ngành y tế; cơ chế chia sẻ, khai thác, sử dụng dữ liệu hiệu quả, bảo đảm an ninh, an toàn, nhằm nâng cao hiệu quả quản lý, chất lượng khám chữa bệnh, bảo đảm người dân được tiếp cận các dịch vụ y tế hiện đại, nhanh chóng, thuận tiện, không giới hạn về không gian địa lý, nhất là ở các địa bàn vùng sâu vùng xa, vùng đồng bào dân tộc thiểu số.

- Ưu tiên bố trí kinh phí từ quỹ phát triển khoa học công nghệ của tỉnh cho lĩnh vực y tế để triển khai thực hiện các giải pháp đột phá phát triển khoa học,

công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số trong lĩnh vực y tế theo Nghị quyết số 57 - NQ/TW, ngày 22/12/2024 của Bộ Chính trị, trong đó tập trung cho nghiên cứu áp dụng các công nghệ y học mới, hiện đại, đẩy mạnh ứng dụng trí tuệ nhân tạo (AI), blockchain và dữ liệu lớn (Big Data), Internet vạn vật (IoT) trong lĩnh vực y tế nhằm tăng cường tính minh bạch, hiệu quả trong việc cung cấp, sử dụng các dịch vụ y tế.

- Tiếp tục phát triển các ứng dụng cung cấp kiến thức phòng bệnh, khám bệnh, chăm sóc sức khỏe, thanh toán không dùng tiền mặt và các dịch vụ chăm sóc sức khỏe trực tuyến. Xây dựng và từng bước hình thành hệ thống chăm sóc sức khỏe và phòng bệnh dựa trên các công nghệ số.

- Triển khai Hệ thống quản lý ngành y tế tỉnh đồng bộ, thống nhất trên môi trường số, dựa trên dữ liệu và dự báo. Triển khai các mô hình bồi dưỡng, chuẩn hóa, nâng cao năng lực gắn với kiểm tra đánh giá trên môi trường số đối với đội ngũ y bác sĩ, cán bộ quản lý, nhất là ở cơ sở. Có cơ chế hỗ trợ thu hút hiệu quả nhân lực công nghệ thông tin, chuyển đổi số trong lĩnh vực y tế.

6. Đẩy mạnh phát triển y tế tư nhân, huy động và sử dụng hiệu quả mọi nguồn lực cho phát triển y tế

- Thực hiện đồng bộ, hiệu quả các giải pháp tại Nghị quyết số 68-NQ/TW, ngày 04/5/2025 của Bộ Chính trị về “*Phát triển kinh tế tư nhân*” và Kế hoạch số 10-KH/TU, ngày 12/8/2025 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về “*Thực hiện Nghị quyết số 68-NQ/TW, ngày 04/5/2025 của Bộ Chính trị về phát triển kinh tế tư nhân trên địa bàn tỉnh*”, thúc đẩy mạnh mẽ sự tham gia của khu vực kinh tế tư nhân, huy động các nguồn lực xã hội trong công tác chăm sóc sức khỏe Nhân dân, nhất là đầu tư, phát triển cung ứng dịch vụ chăm sóc sức khỏe chất lượng cao, dịch vụ phòng bệnh, nghiên cứu khoa học, đào tạo nhân lực y tế, sản xuất thuốc, vắc-xin, thiết bị y tế, kiểm định, kiểm nghiệm, kiểm chuẩn. Đặc biệt, khuyến khích phát triển các bệnh viện tư nhân có quy mô lớn, trình độ kỹ thuật chuyên sâu ngang tầm các quốc gia phát triển; các cơ sở chăm sóc sức khỏe ở vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi, vùng có điều kiện kinh tế - xã hội khó khăn; cơ sở chăm sóc người cao tuổi, người khuyết tật, trẻ em; tham gia công tác phòng, chống dịch bệnh, bảo đảm an ninh y tế... Xây dựng, triển khai cơ chế đột phá để khơi thông, huy động và sử dụng hiệu quả mọi nguồn lực xã hội cho các chương trình nâng cao thể lực, trí lực, tầm vóc người Việt Nam.

- Ưu tiên dành quỹ đất sạch, đất thu hồi của các dự án, cho phép chuyển đổi linh hoạt mục đích sử dụng đất sang đất dành cho y tế; tập trung giải phóng mặt bằng, giao đất sạch cho các dự án xây dựng, phát triển các cơ sở chăm sóc sức khỏe.

- Ưu tiên bố trí trụ sở cơ quan nhà nước dời dư sau sắp xếp, thực hiện chính quyền địa phương 2 cấp cho cơ sở y tế; cho phép áp dụng hình thức cho thuê công trình thuộc sở hữu nhà nước đối với cơ sở y tế tư nhân theo quy định.

- Tăng cường kiểm tra, giám sát, không để trục lợi chính sách, sử dụng lãng phí, kém hiệu quả, thất thoát các nguồn lực, xử lý nghiêm các sai phạm.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Trên cơ sở Nghị quyết số 72-NQ/TW, Nghị quyết số 282/NQ-CP, Chương trình hành động số 05-CTr/TU và nội dung Kế hoạch này, các sở, ban ngành, cơ quan, đơn vị, Ủy ban nhân dân xã, phường theo chức năng, nhiệm vụ được giao, xây dựng kế hoạch và tổ chức triển khai thực hiện phù hợp với điều kiện thực tế của đơn vị, địa phương; đồng thời bố trí nguồn ngân sách nhà nước hằng năm cho công tác chăm sóc sức khỏe Nhân dân đáp ứng yêu cầu, phù hợp quy định, gửi Sở Y tế tổng hợp, báo cáo UBND tỉnh (*thời gian trong Quý I năm 2026*).

2. Sở Y tế

- Chủ trì tổ chức triển khai thực hiện và phối hợp với sở, ban, ngành, địa phương theo dõi, đôn đốc việc triển khai thực hiện Kế hoạch này; tham mưu các chỉ tiêu về bảo vệ, chăm sóc và nâng cao sức khỏe Nhân dân trong chương trình, kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội hàng năm và từng giai đoạn của tỉnh.

- Hướng dẫn cơ quan, đơn vị, địa phương báo cáo kết quả thực hiện, định kỳ 6 tháng (*trước ngày 15 tháng 6*), năm (*trước ngày 15 tháng 12*), đột xuất (nếu có); sơ kết, tổng kết, báo cáo kết quả thực hiện về Bộ Y tế và UBND tỉnh theo quy định.

- Sở Y tế rà soát nhu cầu, phối hợp với Sở Tài chính rà soát các trụ sở dời dư sau sáp nhập đơn vị hành chính để ưu tiên bố trí làm cơ sở y tế, phục vụ các mục tiêu phát triển kinh tế - xã hội, bảo đảm chặt chẽ, hiệu quả kinh tế, đúng quy định pháp luật, không để thất thoát, lãng phí.

3. Sở Nội vụ

Phối hợp với Sở Y tế triển khai thực hiện hiệu quả Đề án sắp xếp hệ thống y tế theo mô hình chính quyền 2 cấp; thực hiện các Đề án, chính sách về phát triển, nâng cao chất lượng nguồn nhân lực y tế.

4. Sở Tài chính

Trên cơ sở khả năng cân đối ngân sách, bố trí dự toán chi ngân sách địa phương hàng năm cho lĩnh vực y tế, bảo hiểm y tế của đối tượng chính sách theo quy định của pháp luật và tăng chi hàng năm theo chỉ đạo của Tỉnh ủy, tham mưu UBND tỉnh bảo đảm nguồn kinh phí thực hiện Kế hoạch theo quy định của pháp luật về ngân sách, đảm bảo nhiệm vụ NSNN chi thường xuyên và chi đầu tư cho y tế cơ sở, y tế dự phòng, chăm sóc sức khỏe.

5. Sở Giáo dục và Đào tạo

- Tham mưu xây dựng Kế hoạch của UBND tỉnh triển khai thực hiện Chương trình sức khỏe học đường cho giai đoạn mới. Nghiên cứu đưa các nội dung giáo dục sức khỏe vào chương trình giáo dục phù hợp với các cấp học, bậc học; triển khai các hoạt động chăm sóc sức khỏe, giáo dục thể chất, dinh dưỡng học đường, các giải pháp bảo đảm an toàn trường học, phòng chống bạo lực học

đường, đuổi nước trẻ em tại các cơ sở giáo dục; triển khai nhân rộng mô hình trường học an toàn, khỏe mạnh, cân bằng, giảm căng thẳng, lành mạnh về sức khỏe tinh thần.

- Phối hợp với Sở Y tế và UBND cấp xã chỉ đạo các cơ sở giáo dục theo phân cấp phối hợp với các Trạm y tế, cơ sở y tế trên địa bàn triển khai công tác khám sức khỏe cho học sinh.

6. Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch

- Đẩy mạnh phong trào toàn dân chủ động chăm sóc sức khỏe, xây dựng văn hóa sức khỏe trong Nhân dân; tiếp tục triển khai Cuộc vận động **“Toàn dân rèn luyện thân thể theo gương Bác Hồ vĩ đại”**, ngày chạy Olympic vì sức khỏe toàn dân, gắn hưởng ứng *“Ngày sức khỏe toàn dân”* với các hoạt động cộng đồng, tổ chức đồng loạt các chương trình rèn luyện thể thao, tư vấn sức khỏe, thúc đẩy phong trào rèn luyện, chăm sóc sức khỏe trong Nhân dân gắn với phát triển du lịch và nâng cao chất lượng cuộc sống.

- Xây dựng và tổ chức thực hiện Đề án nâng cao hiệu quả sử dụng các thiết chế văn hóa, thể thao, không gian công cộng phục vụ rèn luyện sức khỏe cho Nhân dân; chú trọng công tác quy hoạch, đầu tư, xây dựng và nâng cao hiệu quả sử dụng các thiết chế văn hóa, thể thao công cộng, không gian công cộng phục vụ rèn luyện sức khỏe cho Nhân dân.

- Triển khai các giải pháp bảo đảm an toàn, phòng chống tai nạn thương tích trong sinh hoạt và phòng chống bạo lực gia đình; tuyên truyền về triển khai mô hình cộng đồng, trường học và nơi làm việc an toàn, khỏe mạnh.

7. Sở Nông nghiệp và Môi trường

- Triển khai kiểm soát các yếu tố nguy cơ môi trường (đất, nước, không khí...) ảnh hưởng tới sức khỏe.

- Phối hợp với Sở Y tế thực hiện ưu tiên dành quỹ đất sạch, đất thu hồi của các dự án, cho phép chuyển đổi linh hoạt mục đích sử dụng đất sang đất dành cho y tế; tập trung giải phóng mặt bằng, giao đất sạch cho các dự án xây dựng, phát triển các cơ sở chăm sóc sức khỏe.

8. Sở Công Thương

Tham mưu tích cực phát huy vai trò của Ban Chỉ đạo 389 tỉnh trong công tác đấu tranh phòng, chống buôn lậu, gian lận thương mại và hàng giả; giảm thiểu tiêu thụ các sản phẩm có hại cho sức khỏe, nhất là thuốc lá, rượu, bia, các chất gây nghiện, gây tác hại cho sức khỏe con người; tập trung kiểm soát chặt chẽ tình trạng sản xuất, kinh doanh, tiêu thụ rượu bia thủ công nhỏ lẻ.

9. Sở Khoa học và Công nghệ

Phối hợp với Sở Y tế nghiên cứu, ứng dụng công nghệ tiên tiến, hiện đại trong chăm sóc sức khỏe; tăng cường thực hiện các nhiệm vụ khoa học và công nghệ về y, dược, dược liệu, vắc-xin; triển khai hiệu quả chuyển đổi số lĩnh vực y tế.

10. Công an tỉnh

- Triển khai đồng bộ lực lượng, biện pháp bảo đảm an ninh chính trị, trật tự, an toàn xã hội, trật tự an toàn giao thông trên địa bàn tỉnh, củng cố môi trường an ninh, an toàn, hỗ trợ đắc lực cho các cơ quan, đơn vị, lực lượng y tế thực hiện có hiệu quả Kế hoạch.

- Thường xuyên quan tâm tuyên truyền, hướng dẫn, tập huấn cho đội ngũ cán bộ, nhân viên các cơ sở y tế kiến thức, kinh nghiệm đối phó, phương án xử lý các tình huống, vụ, việc phức tạp về an ninh, trật tự có thể xảy ra tại các cơ sở y tế (như: bạo hành, tấn công cán bộ, nhân viên y tế; cháy, nổ...). Sẵn sàng lực lượng, phương tiện phối hợp chặt chẽ với các cơ quan, đơn vị y tế trong phòng, chống dịch bệnh, khắc phục hậu quả, thiệt hại do thiên tai gây ra đối với hệ thống y tế của tỉnh.

- Quan tâm, phối hợp Sở Y tế và các cơ quan, đơn vị có liên quan tăng cường công tác bảo vệ chính trị nội bộ đội ngũ cán bộ, nhân viên các cơ sở y tế; chủ động phát hiện, điều tra, tham mưu xử lý nghiêm các hành vi vi phạm pháp luật trên lĩnh vực Y tế, góp phần củng cố niềm tin của Nhân dân đối với hệ thống y tế của tỉnh.

- Phối hợp có hiệu quả với Sở Y tế và các cơ quan, đơn vị có liên quan thực hiện tốt chức năng, nhiệm vụ chuyển đổi số trên lĩnh vực y tế, đồng bộ, thống nhất với Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư, nhất là việc liên thông, chia sẻ, khai thác dữ liệu dùng chung về y tế, bảo hiểm y tế và dữ liệu dân cư.

11. Thanh tra tỉnh

Tăng cường thanh tra, kiểm tra, không để trục lợi chính sách, sử dụng lãng phí, kém hiệu quả, thất thoát các nguồn lực, xử lý nghiêm các sai phạm trong lĩnh vực y tế.

12. Bảo hiểm xã hội tỉnh

- Phối hợp với Sở Y tế triển khai thực hiện hiệu quả các chính sách bảo hiểm y tế; tuyên truyền nâng cao tỷ lệ tham gia bảo hiểm y tế; rà soát, tổng hợp số liệu tỷ lệ bao phủ bảo hiểm y tế của toàn tỉnh để kịp thời đề xuất các giải pháp phân đầu hoàn thành mục tiêu bảo hiểm y tế toàn dân đến năm 2030.

- Khuyến khích phát triển đa dạng các loại hình bảo hiểm sức khỏe, các gói bảo hiểm y tế theo nhu cầu, liên kết giữa bảo hiểm y tế với bảo hiểm sức khỏe do các doanh nghiệp bảo hiểm cung cấp, tạo thêm lựa chọn cho người dân.

13. Ủy ban nhân dân các xã, phường

- Kiện toàn đội ngũ nhân viên y tế thôn, buôn, tổ dân phố, cô đỡ thôn bản, cộng tác viên dân số; đào tạo, chuẩn hóa, nâng cao năng lực và đảm bảo đầy đủ công cụ làm việc cho nhân viên y tế thôn, buôn, tổ dân phố, cô đỡ thôn bản, cộng tác viên dân số.

- Đẩy mạnh tuyên truyền tác hại của thuốc lá, rượu, bia trong trường học, cộng đồng. Tổ chức các mô hình “*khu phố không thuốc lá, không rượu bia*” gắn với xây dựng nếp sống văn minh, bảo đảm an ninh trật tự và sức khỏe cộng đồng.

14. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh và các Tổ chức chính trị - xã hội tỉnh

Phối hợp với ngành y tế tổ chức các hoạt động tuyên truyền, vận động Nhân dân hiểu rõ về nội dung Nghị quyết số 72-NQ/TW; nâng cao ý thức tự giác, thói quen, nếp sống, trách nhiệm của mỗi người dân và toàn xã hội trong việc chủ động rèn luyện, bảo vệ, chăm sóc và nâng cao sức khỏe.

Các sở, ban, ngành, đơn vị liên quan và Ủy ban nhân dân xã, phường khẩn trương triển khai thực hiện Kế hoạch này. Trong quá trình tổ chức thực hiện, nếu có khó khăn, vướng mắc vượt thẩm quyền chủ động báo cáo, đề xuất Ủy ban nhân dân tỉnh (qua Sở Y tế) để xem xét, giải quyết./.

Nơi nhận:

- Văn phòng Chính phủ;
- Bộ Y tế;
- TT. TU, TT.HĐND tỉnh;
- TT. ĐU UBND tỉnh;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- Ban Tuyên giáo và Dân vận Tỉnh ủy;
- Các sở, ban, ngành trên địa bàn tỉnh;
- UBMTTQVN tỉnh, các tổ chức CT-XH;
- UBND các xã, phường;
- Báo và Phát thanh, Truyền hình tỉnh;
- CVP, các PCVP UBND tỉnh;
- Các phòng, TT thuộc Văn phòng;
- Lưu: VT, KGVX (Th.10b)

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Nguyễn Thiên Văn